

Ngày 30/09/2025	18,550 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-1.9%	-5.4%	1.0%

	Q3/25	
ROE	22.1%	+/- YoY ▲ 8.2%

	Q3/25		
DT thuần	292	QoQ	YoY
		▼ 255 ▼ 46.6%	▲ 54.0 ▲ 22.8%
	tỷ VNĐ		

	9T 2025	
DT thuần	1,321	YoY
		▲ 273 ▲ 26.1%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN gộp	87.5	QoQ	YoY
		▼ 18.5 ▼ 17.5%	▲ 38.5 ▲ 78.5%
	tỷ VNĐ		

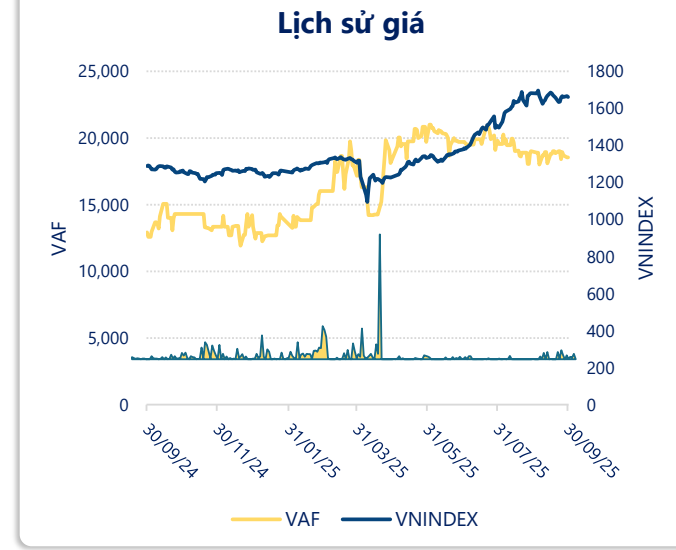
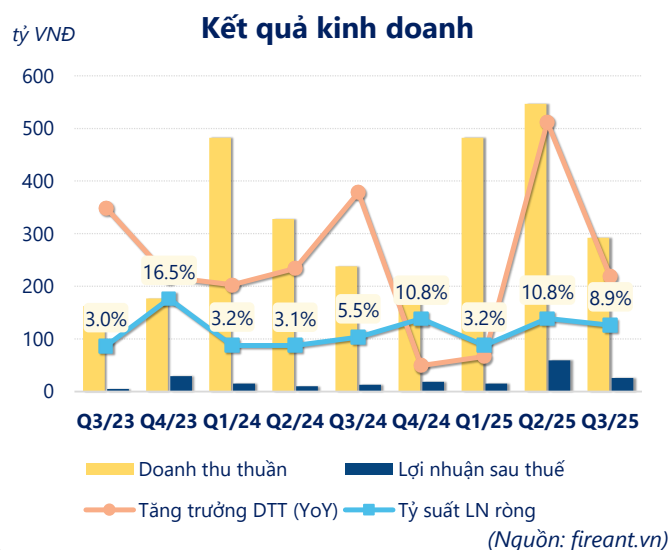
	9T 2025	
LN gộp	298	YoY
		▲ 79.0 ▲ 35.9%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN thuần	33.1	QoQ	YoY
		▼ 40.9 ▼ 55.3%	▲ 16.8 ▲ 103%
	tỷ VNĐ		

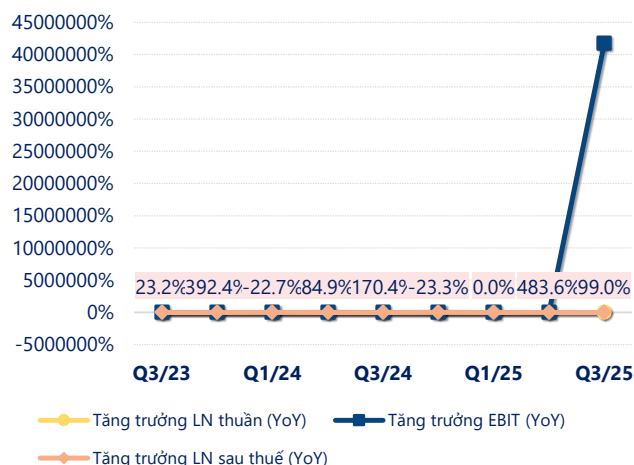
	9T 2025	
LN thuần	126	YoY
		▲ 78.0 ▲ 163%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN sau thuế	26.0	QoQ	YoY
		▼ 33.2 ▼ 56.0%	▲ 12.9 ▲ 98.7%
	tỷ VNĐ		

	9T 2025	
LN sau thuế	100	YoY
		▲ 61.6 ▲ 161%
	tỷ VNĐ	

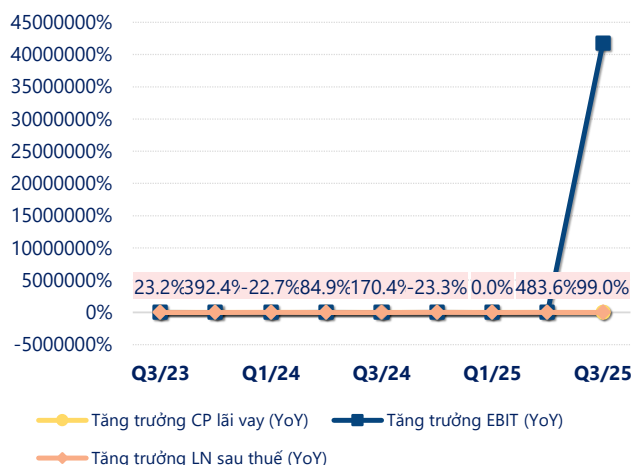


Tăng trưởng lợi nhuận



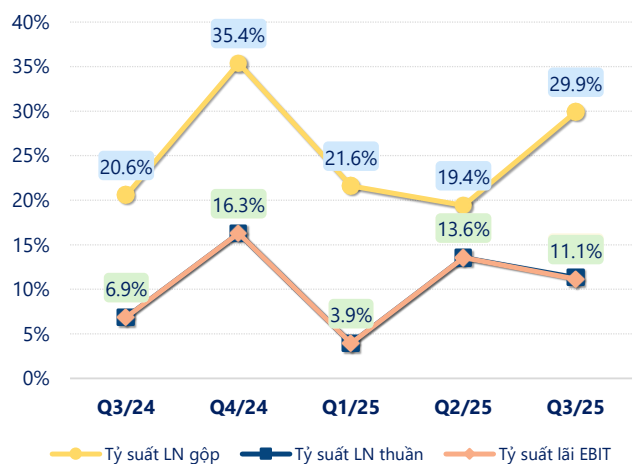
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



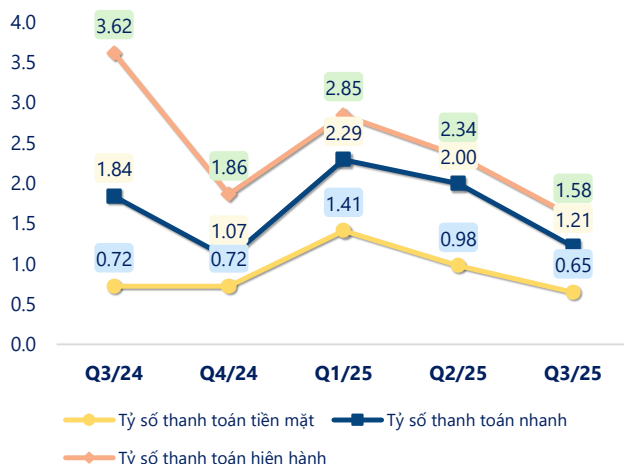
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



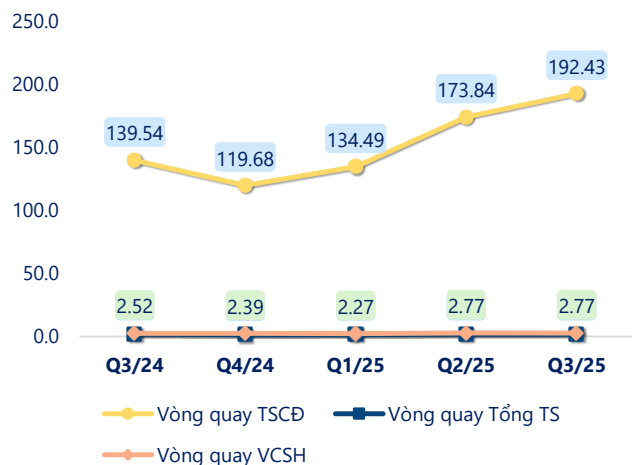
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



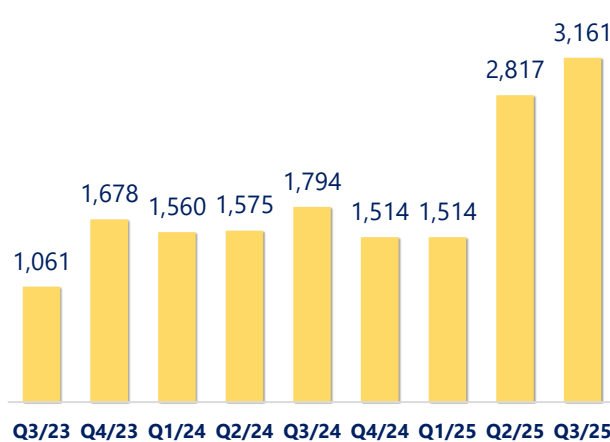
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q3/25	Q3/24	Thay đổi YoY	9T 2025	9T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	292	238	22.8%	1,321	1,048	26.1%
Giá vốn hàng bán	205	189	8.4%	1,023	829	23.4%
Lợi nhuận gộp	87.5	49.0	78.5%	298	219	35.9%
Doanh thu HĐTC	5.37	2.54	111%	17.1	5.33	221%
Chi phí TC	0.25	0.32	-22.8%	1.23	2.28	-45.8%
Chi phí lãi vay	0	0.00		0.04	0.05	-16.7%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	40.8	27.0	51.3%	140	146	-3.8%
Chi phí QLDN	18.7	7.88	137%	47.3	28.3	66.8%
LN thuần từ HĐKD	33.1	16.3	103%	126	48.0	163%
Lợi nhuận khác	-0.53	0.01	-5350%	-0.51	0.03	-1790%
LN trước thuế	32.5	16.4	98.4%	126	48.0	161%
Lợi nhuận sau thuế	26.0	13.1	98.7%	100	38.4	161%
LNST của CĐ cty mẹ	26.0	13.1	98.7%	100	38.4	161%

(Nguồn: fireant.vn)

